TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày: 08-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Nam

2. Ông Nguyễn Ngọc Ẩn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuý Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2017/HSST-QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Thanh L, tên gọi khác: Tửng, sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKTT: Tổ 26 ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phan Văn C và bà Hồ Thị L; bản thân chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người bị hại:

Nguyễn Văn T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn T: Lê Thị H, sinh năm 1970

ĐKTT: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- Bị đơn dân sự: Võ Thị Ngọc L, sinh năm 1986

ĐKTT: 952A đường H, phường T, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1962

ĐKTT: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/3/2017, Phạm Thanh L không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-815.26 lưu thông trên đường Tỉnh (ĐT) 830 hướng Đức Hòa đi Bến Lức. Khi đến km 39+ ĐT 830, thuộc địa phận xã An Thạnh, huyện Bến Lức, phía trước là đoạn mở của dải phân cách cứng cố định, bên trái ĐT 830 là nơi giao nhau với đường dẫn vào đường Cao tốc Tp. HCM - Trung Lương, lúc này mặt đường nhựa khô ráo, L điều khiển xe lưu thông gần dải phân cách vận tốc khoảng 50 km/h, bánh xe bên trái cách dải phân cách khoảng 0,5m. Khi đến đoạn mở đường của phân cách, L giảm tốc độ xe còn khoảng 30 km/h đồng thời mở đèn xy nhan bên trái, điều khiển cho xe chuyển hướng rẽ trái vào đường dẫn Cao tốc Tp. HCM – Trung Lương. Cùng lúc này hướng ngược lại có xe mô tô biển số 71C4-065.74 do Nguyễn Văn T điều khiển lưu thông phần đường bên phải ĐT830 hướng Bến Lức đi Đức Hòa chạy gần đến đoạn rẽ vào đường dẫn Cao tốc. L phát hiện xe mô tô biển số 71C4-065.74 còn cách xa, đủ thời gian chuyển hướng rẽ trái an toàn nên L tiếp tục cho xe rẽ trái cắt ngang phần đường hướng Bến Lức đi Đức Hòa, phần đầu xe của L gần sát đường dẫn Cao tốc Tp. HCM – Trung Lương, phần đuôi xe tải còn gần sát trung tim đường, do khoảng cách quá gần T điều khiển xe xử lý không kịp, nên phần đầu xe mô tô biển số 71C4-065.74 va chạm vào thành bên phải xe ô tô tải biển số 51C-815.26, ngay phần đường bên phải ĐT830 hướng huyện Bến Lức đi huyện Đức Hòa, tại vị trí cách mép lề phải ĐT830 khoảng 4.05 m dẫn đến anh T và xe té ngã trên đường, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm cho T bị thương nặng và được L đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bến Lức, sau đó tử vong cùng ngày.

Trong quá trình điều tra, bị cáo L khai nhận biết lái xe tải thuần thục và đã lái xe cho nhiều người nên khi chị Lthuê L lái xe ô tô tải 51C-815.26 bị cáo L không nói cho chị L biết là bị cáo L không có giấy phép lái xe. Còn chị L cho rằng bị cáo L làm nghề lái xe là phải có giấy phép giấy xe theo quy định nên khi thuê bị cáo L lái xe ô tô tải 51C-815.26 chở hàng hóa chị L không yêu cầu bị cáo L cung cấp giấy phép lái xe để kiểm tra.

Tại Biên bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 90/TT ngày 11/4/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Long An, kết luận: Nguyễn Văn T bị bầm tụ máu dưới da và trong cơ ngực hai bên, gãy các xương sườn 2, 3, 4 bên trái. Dập kèm rách phổi nhiều chỗ vị trí thùy giữa phổi phải và phổi trái. Xoang ngực ứ nhiều máu tụ. Tim không bị tổn thương, kích thước tim lớn. Xoang bụng sạch không tụ máu. Các cơ quan trong ổ bụng gan, lách, dạ dày không bị tổn thương. Nguyễn Văn T tử vong do dập rách phổi, đa chấn thương.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 15 giờ 30 phút ngày 17/3/2017 do Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức lập, thể hiện:

- Vụ tai nạn giao thông xãy ra tại nơi giao nhau giữa ĐT 830 với đường dẫn vào đường Cao tốc Tp. HCM - Trung Lương, mặt ĐT 830 rộng 20m, mặt đường dẫn Cao tốc Tp. HCM – Trung Lương rộng 19m. Chọn đầu dải phân cách cố định

trên ĐT 830 hướng Bến Lức đi Đức Hòa làm điểm mốc. Chọn mép lề đường bên phải ĐT 830 hướng Bến Lức đi Đức Hòa làm lề chuẩn.

- Vết cày và vật rơi nhựa, kính đèn xe (1) tạo thành vùng, có kích thước chiều dài 6m30 rộng 1m00; đầu vết (1) đo vào lề chuẩn là 4m05 và đo đến điểm mốc là 22m10; cuối vết (1) các vật rơi nằm rãi rác dưới bánh bên phải trục II xe ô tô tải biển số 51C-815.26 (2) và chỗ để chân bên phải xe mô tô biển số 71C4-065.74 (3).

- Xe ô tô tải biển số 51C-815.26 (2): đầu xe (1) gần lề chuẩn hướng vào Cao tốc Tp. HCM – Trung Lương, đuôi xe hướng ra ĐT 830; bánh ngoài bên trái trục II đo ra lề chuẩn là 1m70; bánh xe bên phải trục II đo ra lề chuẩn là 0m80.

- Xe mô tô biển số 71C4-065.74 (3) ngã sang phải song song với xe (2); Trục bánh xe trước đo vào lề chuẩn là 1m60 và đo đến bánh bên phải trục II xe (2) là 0m65; trục bánh xe sau xe (3) đo đến lề chuẩn là 0m25; khoảng cách từ đầu vết (1) đến trung điểm giao nhau cắt giữa đường dẫn vào Cao tốc Tp. HCM – Trung Lương với ĐT 830 là 13m50.

Biên bản khám nghiệm xe ô tô tải 51C-815.26 thể hiện: Thanh phía trên cảng hông bên phải bị cong biến dạng hướng từ phải sang trái, mặt phía ngoài có vết trầy xước dài 52 cm, rộng 9 cm, cách đầu xe 2m00. Đầu cố định phía sau cảng hông bên phải bị gãy rơi khỏi vị trí. Mặt tiếp xúc với mặt đất của lốp bánh xe phía ngoài bên phải trục II có vết trầy xước.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 71C4-065.74 thể hiện: Ốp mủ và đồng hồ đo tốc độ bị bễ; Mặc nạ trước và toàn bộ cụm đèn chiếu sáng phía trước bị bễ nát; Dè chắn bùn phía trước bị gãy bễ khỏi thân xe; Hệ thống giảm sốc bị cong lệch về sau; Mặt tiếp xúc mặt đất bánh xe trước có vết ma sát dài 0m20, rộng 0m05; Ốp mủ trước cánh bửng chắn gió bị bễ hở; Đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn; Phần ốp mủ sườn bên phải có nhiều vết trầy xước.

Tại cáo trạng số 59/QĐ-KSĐT ngày 16-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Phạm Thanh L về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, mới phạm tội lần đầu, đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, chủ phương tiện và bị cáo đã khắc phục xong hậu quả, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn thuộc diện xóa đói giảm nghèo, gia đình có công với cách mạng, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét giảm cho bị cáo một

phần về hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh L phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 202; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 45, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh L 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Đối với chị Võ Ngọc L, chủ xe ô tô tải biển số 51C-815.26 đã giao cho Phạm Thanh L điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-815.26, chị L không biết bị cáo L không có giấy phép lái xe theo quy định nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra, chị L chủ xe ô tô tải biển số 51C-815.26 và bị cáo L thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng và chi phí sửa xe mô tô biển số 71C-065.74 với số tiền là 60.000.000 đồng cho đại diện gia đình nạn nhân là chị Lê Thị H, đại diện gia đình người bị hại đã nhận tiền xong, không yêu cầu gì và có đơn bãi nại nên không đề cập đến.

Về vật chứng:

- Xe ô tô tải biển số 51C-815.26 do Phạm Thanh L điều khiển thuộc sở hữu của chị Võ Thị Ngọc L, hiện CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Xe mô tô biển số 71C4-065.74 và CNĐK xe mô tô 71C-065.74 do Nguyễn Văn T điều khiển thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim N, hiện CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện gia đình người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được như Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám xe được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở đã khẳng định bị cáo Phạm Thanh L không có có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia lưu thông trên đường, bị cáo không chấp hành triệt để luật giao thông đường bộ nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/3/2017, Phạm Thanh L điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-815.26 lưu thông trên đường ĐT830 hướng Đức Hòa đi Bến Lức. Khi đến km 39+ ĐT 830, thuộc địa phận xã A, huyện B, phía bên trái ĐT 830 là đường dẫn vào đường Cao tốc Tp. Hồ Chí Minh - Trung Lương. L điều khiển xe giảm tốc độ, mở đèn xy nhan bên trái, cho xe chuyển hướng, rẽ trái vào đường dẫn và đường Cao tốc Tp. HCM – Trung Lương không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm cho anh Nguyễn Văn T tử vong.

Hành vi của Phạm Thanh L đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ.

Khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ quy định: “9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ quy định: “2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Hành vi của Phạm Thanh L đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự. Bị cáo điều khiển xe ô tô khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia lưu thông trên đường, bị cáo không chấp hành triệt để các quy định luật giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều, không bảo đảm an toàn nên gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, làm cho Nguyễn Văn T bị tử vong.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo cũng thừa biết tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý nhất, được pháp luật bảo hộ nhưng do chủ quan, cẩu thả nên bị cáo bất chấp chứng tỏ bị cáo đã xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo gây mất mát, đau thương cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự an toàn giao thông, làm cho những người tham gia giao thông bất bình, hoang mang, lo sợ. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cần xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, mới phạm tội lần đầu, đã thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo và bị đơn dân sự đã khắc phục xong hậu quả, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn thuộc diện xóa đói giảm nghèo, gia đình bị cáo có bà nội Nguyễn Thị B là người có công với cách mạng, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét giảm cho các bị cáo một phần về hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự thì có đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình.

Đối với chị Võ Ngọc L, chủ xe ô tô tải biển số 51C-815.26 đã giao cho Phạm Thanh L điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-815.26, chị L không biết bị cáo L không có giấy phép lái xe theo quy định nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L chủ xe ô tô tải biển số 51C-815.26 và bị cáo L thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng và chi phí sửa xe mô tô biển số 71C-065.74 với số tiền là 60.000.000 đồng cho đại diện gia đình nạn nhân là chị Lê Thị H, hiện đại diện gia đình người bị hại đã nhận tiền xong, không có yêu cầu gì và có đơn bãi nại nên không đề cập đến.

Về vật chứng:

- Xe ô tô tải biển số 51C-815.26 do Phạm Thanh L điều khiển thuộc sở hữu của chị Võ Thị Ngọc L, hiện CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Xe mô tô biển số 71C4-065.74 và CNĐK xe mô tô 71C-065.74 do Nguyễn Văn T điều khiển thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim N, hiện CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh L phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 202, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 45, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh L 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án (ngày 08/9/2017).

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Thới Đông, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi việc bị cáo chấp hành hình phạt án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Thanh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Dương Ngọc Thành